

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2023/DS-ST

Ngày 27/9/2023

V/v: Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Anh Liêm.

- Các Hội thẩm nhân dân:

+ Bà Lê Thị Chính;

+ Ông Nguyễn Gia Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Diễm My, Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Hương Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2023 tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 09/2023/TLST-DS ngày 05 tháng 5 năm 2023 về “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-DS ngày 26 tháng 7 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/QĐST-DS ngày 23 tháng 8 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng LV; địa chỉ: Tòa nhà LP, số 210 đường Trần Quang Khải, phường T, quận K, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: ông Hồ Nam Tiến; chức vụ: Q. Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: ông Đỗ Văn Đông - Chuyên viên xử lý nợ - Ngân hàng LV - Chi nhánh Quảng Nam; có mặt.

- Bị đơn: Ông Phan T; sinh năm 1992; trú tại: thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện ngày 19/4/2023, trong quá trình giải quyết và tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ông Phan T có vay vốn tại Ngân hàng LV - Chi nhánh Quảng Nam theo hợp đồng tín dụng số HDTD48020180067 ngày 02/02/2018. Theo nội dung hợp đồng tín dụng, số tiền cho vay là 150.000.000đ (Một trăm năm mươi triệu đồng); thời hạn cho vay 60 tháng, kể từ ngày ký kết hợp đồng; lãi suất vay 12,5%/năm trong 03 tháng đầu tiên, lãi suất quá hạn bằng 150%/năm so với lãi suất vay, lãi suất đối với tiền lãi chậm trả 10%/năm; mục đích vay: mua sắm đồ gia dụng.

Theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 48020180067/01 lập ngày 02/02/2018 thì kỳ hạn ông Phan T phải trả nợ gốc (số tiền 2.500.000 đồng), nợ lãi theo dư nợ thực tế vào ngày 10 hằng tháng kể từ ngày giải ngân nhưng đến ngày 10/3/2021 ông Phan T không thực hiện đúng cam kết về trả nợ gốc, nợ lãi cho Ngân hàng LV.

Tính đến ngày 26/9/2023, ông Phan T còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Bưu điện Liên số tiền gốc là 31.959.648 đồng; lãi chậm trả nợ gốc là 7.065.641 đồng; lãi quá hạn là 2.501.754 đồng.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn cho rằng, đến ngày 27/9/2023, ông Phan T đã trả toàn bộ số tiền nợ gốc là 31.959.648 đồng. Ngân hàng thống nhất miễn toàn bộ số tiền nợ lãi chậm trả là 7.065.641 đồng, yêu cầu ông Phan T trả số tiền lãi quá hạn là 2.501.754 đồng.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành các thủ tục cấp, tổng đạt văn bản tố tụng của Tòa án cho ông Phan T. Tuy nhiên, ông Phan T trốn tránh, không đến Tòa án để làm việc nên không thể tiến hành ghi lời khai, ý kiến của ông.

Ý kiến của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện H:

- Về chấp hành pháp luật: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa là đúng pháp luật. Nguyên đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ. Bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng LV - Chi nhánh Quảng Nam, buộc ông Phan T phải trả số tiền lãi quá hạn là 2.501.754 đồng cho Ngân hàng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Ngân hàng LV - Chi nhánh Quảng Nam khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Phan T trả số tiền vay trong hợp đồng tín dụng; ông Phan T có cư trú tại thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam. Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35 và Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Nam.

Theo biên bản xác minh ngày 08/5/2023 tại Ủy ban nhân dân xã Q, huyện H,

tỉnh Quảng Nam xác định: Ông Phan T có hộ khẩu thường trú tại thôn C, xã Q, huyện H, tỉnh Quảng Nam nhưng thường xuyên vắng mặt tại địa phương. Tòa án đã đến nơi cư trú của ông T để làm việc nhưng không gặp. Vì vậy, không thể tiến hành giao các văn bản tố tụng và tiến hành hòa giải được nên Tòa án đã tiến hành thủ tục niêm yết công khai theo quy định tại Điều 179 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Tại phiên tòa ngày 23/8/2023, ông Phan T vắng mặt lần thứ nhất không có lý do nên Tòa án đã quyết định hoãn phiên tòa. Đến phiên tòa hôm nay ông Phan T vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt ông T.

[2] Về nội dung vụ án:

Ngân hàng LV - Chi nhánh Quảng Nam có cho ông Phan T vay số tiền gốc 150.000.000 đồng; thời hạn cho vay 60 tháng, kể từ ngày ký kết hợp đồng; lãi suất vay 12,5%/năm trong 03 tháng đầu tiên, lãi suất quá hạn bằng 150%/năm so với lãi suất vay, lãi suất đối với tiền lãi chậm trả 10%/năm; mục đích vay: mua sắm đồ gia dụng.

Theo giấy đề nghị giải ngân kiêm khế ước nhận nợ số 48020180067/01 lập ngày 02/02/2018 thì ông Phan T đã nhận đủ số tiền vay theo hợp đồng. Kỳ hạn anh Phan T phải trả nợ gốc (số tiền 2.500.000 đồng), nợ lãi theo dư nợ thực tế vào ngày 10 hằng tháng; ngày trả tiền vay gốc và lãi đầu tiên vào ngày 10/3/2018. Việc thỏa thuận cho vay giữa Ngân hàng LV - Chi nhánh Quảng Nam với ông Phan T là tự nguyện, phù hợp với quy định của pháp luật nên làm phát sinh hiệu lực của hợp đồng.

Quá trình thực hiện hợp đồng, đến ngày 10/3/2021 ông Phan T không tiếp tục thực hiện việc trả nợ gốc, nợ lãi theo thời gian trên. Đến nay ông Phan T đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền vay cho Ngân hàng LV là 14 tháng. Do đó, việc Ngân hàng khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Phan T có nghĩa vụ trả một lần toàn bộ số tiền vay gốc, lãi trên tiền vay gốc, lãi quá hạn là phù hợp với nội dung hợp đồng các bên đã ký kết, có căn cứ theo quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Theo đơn khởi kiện, Ngân hàng LV khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc ông Phan T trả số tiền vay gốc là 31.959.648 đồng; lãi chậm trả nợ gốc đến ngày 19/4/2023 là 4.043.157; lãi quá hạn là 2.501.754 đồng.

Tuy nhiên, đến ngày 27/9/2023, ông Phan T đã trả toàn bộ số tiền nợ gốc là 31.959.648 đồng. Ngân hàng thống nhất miễn toàn bộ số tiền lãi chậm trả trên nợ gốc là 7.065.641 đồng, chỉ yêu cầu ông Phan T trả số tiền lãi quá hạn là 2.501.754 đồng.

Từ những căn cứ trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng LV buộc ông Phan T phải trả cho Ngân hàng LV số tiền còn nợ trong hợp đồng tín dụng là 2.501.754 đồng.

[3]. Về án phí dân sự sơ thẩm: Yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng LV được chấp nhận nên ông Phan T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều

147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 26, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; các Điều 463; Điều 466, Điều 468; Điều 470 Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1]. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng LV đối với ông Phan T về việc: Tranh chấp hợp đồng tín dụng.

Buộc ông Phan T phải trả cho Ngân hàng LV số tiền còn nợ trong hợp đồng tín dụng là 2.501.754 đồng (Bằng chữ: Hai triệu, năm trăm lẻ một nghìn, bảy trăm năm bốn đồng).

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

[2]. Về án phí: Buộc ông Phan T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Bằng chữ: Ba trăm nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng LV số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 967.688 đồng (Bằng chữ: Chín trăm sáu mươi bảy nghìn, sáu trăm tám tám đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0006710 ngày 27/4/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Quảng Nam.

[3]. Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 27/9/2023). Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc tổng đạt hợp lệ./.

[4]. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Anh Liêm